

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 209/2017/HS-ST
Ngày: 25/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Thương, ông Phan Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 214/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1977 tại Điện Biên; nơi ĐKNKTT: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 1/12 phổ thông; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tòng Văn P và bà: Lò Thị Đ; có vợ là: Lường Thị S và 02 con, con lớn 9 tuổi, con nhỏ 5 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia", đến ngày 11/7/2011 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 01/7/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/6/2017, Tòng Văn T một mình đi bộ từ nhà ở bản N, xã N, huyện Đ đến khu vực chợ Trung tâm xã N, huyện Đ mua được một gói Heroin với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 40 tuổi, không biết họ tên và địa chỉ, sau đó T mang về nhà chia thành 67 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, T cho 06 gói vào lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng cất giấu vào đầu giường ngủ của gia đình, còn 61 gói cho vào lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng cất giấu vào gác bếp của gia đình, với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T đã bán 2 gói Heroin cho một người dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không biết họ tên và địa chỉ, thu được 100.000 đồng. Đến 10 giờ cùng ngày, T đang ở nhà thì Tổ công tác Công an huyện Đ và Công an xã Nà Nhạn vào nhà vận động, giải thích, T đã tự nguyện lấy ở đầu giường ngủ và giao nộp một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng, bên trong có 04 gói Heroin đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, có khối lượng 0,12 gam và 100.000 đồng (gồm 2 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng). Hồi 11 giờ 35 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T đã thu giữ tại gác bếp của gia đình một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng, bên trong chứa 61 gói Heroin đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, có tổng khối lượng 2,02 gam.

Tại bản Cáo trạng số 144/QĐ-VKS-HS ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Tòng Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ Điểm a, đ Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,82 gam Heroin là vật chứng còn lại sau khi giám định và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; trả lại cho Tòng Văn T 100.000 đồng.

- Bị cáo Tòng Văn T là hộ nghèo và là dân tộc thiểu số ở bản, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ vào Điều 99 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn T công nhận bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được đi tù 3 năm vì sức khỏe yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/6/2017 tại nhà ở của mình thuộc Bản Nà N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Tòng Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép tại đầu giường ngủ và gác bếp của gia đình 2,14 gam Heroin với mục đích để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ ngày 28/6/2017; các Biên bản khám xét và niêm phong vật chứng ngày 28/6/2017; Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định ngày 28/6/2017; Kết luận giám định số 585/GĐ-PC54 ngày 14/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của Tòng Văn T nêu trên là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi nó tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, các đối tượng nghiện ma túy ngày càng gia tăng và đó là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác; hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý và sử dụng của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp.

Tòng Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Tòng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòng Văn T học hết lớp 1/12 phổ thông thì bỏ học ở nhà và xây dựng gia đình; qua xét hỏi công khai tại phiên tòa đã làm rõ nguyên nhân bị cáo phạm tội là do bản thân nghiện ma túy nên đã mua ma túy về nhà cất giấu để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác nhằm kiếm lời; ngày 11/01/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia", đến ngày 11/7/2011 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, tính đến ngày phạm tội lần này bản án trên đã được xóa án tích; sử dụng ma túy từ năm 2015; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện ma túy, thu nhập từ sản xuất nông nghiệp thấp, không ổn định, bị cáo đang bị ốm nặng (xuất huyết não và suy thận), kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tòng Văn T khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 40 tuổi nhưng không biết họ tên, địa chỉ và bán 02 gói ma túy cho một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi nhưng không biết họ tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được hai người này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ của bị cáo sau khi giám định còn lại 1,82 gam Heroin và là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) gồm 2 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai là tiền bán ma túy cho người đàn ông dân tộc Thái không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người này, ngoài lời khai của bị cáo không có người làm chứng và không còn tài liệu chứng cứ gì khác để xác định số tiền trên là tiền do phạm tội mà có, vì vậy cần trả lại số tiền này cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Tòng Văn T thuộc hộ nghèo và là dân tộc thiểu số ở bản, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời bị cáo có đơn xin miễn án phí nên căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn T **03 (ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 28/6/2017 đến ngày 01/7/2017).

2. Áp dụng Điều a, đ Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1,82 gam Heroin và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng .

- Trả lại cho bị cáo Tòng Văn T 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

(theo 3 Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng ngày 28/6/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2017).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Hoàng Thị Hòa

